TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2019/HNGĐ-ST.
Ngày: 25 –11 – 2019.
V/v Tranh chấp xin ly hôn và quyền nuôi con chung khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hà
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trà Minh Châu
2. Ông Lâm Việt Bắc

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Bảo– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Bích-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 229/2019/TLST–HNGĐ, ngày 19/08/2019, về "*Tranh chấp xin ly hôn và quyền nuôi con chung khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01/11/2019, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Đ.
Địa chỉ: Ấp TrB, xã TrKh, huyện LPh, tỉnh Sóc Trăng.
-Bị đơn: Anh Sơn H.
Địa chỉ: Ấp TrL, xã TrKh, huyện LPh, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 8 năm 2019 và các tài liệu khác có trong hồ sơ, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn chị Lâm Thị Đ (chị Đ) trình bày: Năm 2009 chị Đ với anh Sơn H (anh H) chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, sau kết hôn chị Đ với anh H sống hạnh phúc đến tháng 8 năm 2011 thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc và anh chị đã ly thân từ đó cho đến nay. Trong quá trình chung sống chị Đ với anh H có 02 con chung là: Sơn Huỳnh Anh, sinh ngày 10/9/2010 (hiện đang ở với anh H) và Lâm Kim Quý, sinh ngày 13/6/2019 (hiện đang ở với chị). Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ và anh H không có tài sản chung và không có thiếu nợ chung.

Nay chị Đ yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Phú giải quyết.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ xin được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Yêu cầu được nuôi con chung là cháu Lâm Kim Quý, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Đồng ý giao cháu Sơn Huỳnh Anh cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng chị Đ không phải cấp dưỡng cho cháu Sơn Huỳnh Anh.

-Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Ngày 21/11/2019 chị Đ có đơn yêu cầu giải quyết xét xử vắng mặt do chị phải chăm sóc con bị ốm ở thành phố Hồ Chí Minh

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diên Viện Kiểm Sát phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục tố tụng. Đối với những người tham gia tố tụng thì trước và tại phiên tòa hôm nay bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không tham gia tố tụng theo triệu tập của tòa án. Tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử, thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục tại phiên tòa. Về nội dung, Vị đại diện Viện kiểm sát nêu quan điểm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

-Mặc dù Tòa án đã tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh H hợp lệ, nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay, anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt xét xử vắng mặt cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự do nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt và bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, từ những ý kiến, yêu cầu trên. Căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh Sơn H và chị Lâm Thị Đ.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện giải quyết ly hôn của chị Lâm Thị Đ đối với anh Sơn H:

-Từ Sau khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử Tòa án đã nhiều lần tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng như, thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh H, nhưng anh H không trả lời thông báo thụ lý, không có mặt theo giấy triệu tập để cung cấp lời khai, cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công

khai chứng cứ và hòa giải, do đó Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

-Về quan hệ hôn nhân: Theo đơn khởi kiện ngày 14/8/2019 và tại phiên tòa sơ thẩm, chị Đ trình bày trong cuộc sống chung vợ chồng giữa chị và anh H thường hay gây gổ, cải vả với nhau quan điểm sống không hợp nhau mâu thuẩn vợ chồng kéo dài, ngày càng trầm trọng anh, chị đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2011 cho đến nay nay, không còn tình cảm, không quan tâm chăm sóc nhau. Từ những chứng cứ trên cho thấy trong quá trình chung sống với nhau chị Đ và anh H phát sinh nhiều mâu thuẩn kéo dài và ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng khó có thể hàn gắn được, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ vào Các Điều 85, Điều 91, khoản 1 Điều 89, Điều 92, 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lâm Thị Đ.

-Về con chung: Chị Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là cháu Lâm Kim Quý, đồng ý giao cháu Sơn Huỳnh Anh cho anh Sơn H trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho cháu Quý và không phải cấp dưỡng nuôi con cho cháu Huỳnh Anh. Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế chị Đ đã không còn chung sống với anh H hơn 08 năm nay, trong khoảng thời gian này con chung của anh, chị cháu Quý sống với chị Đ còn cháu Huỳnh Anh sống với anh H, cuộc sống của các cháu đã ổn định về mọi mặt, việc thay đổi điều kiện, hoàn cảnh sống sẽ làm ảnh hưởng đến tâm lý, tình cảm, sự phát triển bình thường về mọi mặt của các cháu. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung là cháu Lâm Kim Quý cho chị Đ, cháu Sơn Huỳnh Anh cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là cần thiết và hợp lý. Đối với ý kiến của chị Đ về việc không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Quý và chị Đ cũng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Huỳnh Anh. Xét thấy, Về điều kiện kinh tế cả chị Đ và anh H có điều kiện kinh tế tương đồng, không quá dư giả trong cuộc sống. Việc chi Đ và anh H mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng một con chung đã là sự chia sẽ về trách nhiệm nuôi con. Do đó, đề nghị của chị Đ mỗi người nuôi một cháu, không phải cấp dưỡng nuôi con chung qua lại là hợp lý.

-Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ xác định chị và anh H không có thiếu nợ ai, tài sản chung anh, chị không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về quyền kháng cáo bản án: căn cứ vào các Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

*** Áp dụng:** khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 85, Điều 91, khoản 1 Điều 89, Điều 92, 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ

Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

*** Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị Đ được Ly hôn với anh Sơn H.

2. Về quyền nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lâm Thị Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm Kim Quý, sinh ngày 13/6/2019. Anh Sơn H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Sơn Huỳnh Anh, sinh ngày 10/9/2010 là các con chung của chị Lâm thị Đ và anh Sơn H. Chị Lâm Thị Đ và anh Sơn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lâm Thị Đ và Anh Sơn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lâm Thị Đ xác định không có thiếu nợ chung, tài sản chung không có không yêu cầu nên, không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lâm Thị Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009229 ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Anh Sơn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hôm nay thì thời gian kháng cáo được tính từ ngày tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Long Phú.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
- *UBND xã Trường Khánh, huyện Long Phú;*
- *TAND tỉnh Sóc Trăng*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Hà